

Số: 09/2024/QĐST-DS

Thạch Thành, ngày 22 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 07 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P (O)

Địa chỉ trụ sở: 41 & 45 đường L, phường B, Quận A, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị OCB.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T1 – Chức danh: Giám đốc T2

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Hữu K, sinh năm 1987

Địa chỉ: C L, phường Đ, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn B, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn Quyết Thắng, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ: Ngân hàng TMCP P và anh Hoàng Văn B thống nhất anh Hoàng Văn B còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày 12/07/2024 là 442,692,838 đồng (B1 trăm bốn mươi hai triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn tám trăm ba mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc là: 428,256,530 đồng, Nợ lãi là 14,436,308 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 12/07/2024 anh Hoàng Văn B còn phải trả cho ngân hàng tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 00407/2022/PBD/HĐTD ký ngày 24/10/2022 và Khế ước nhận nợ số 00407/2022/PBD/KUNN ký ngày 05/12/2022 trên số dư nợ gốc còn lại cho tới khi tất toán khoản vay.

2.2. Anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền trên và được chia làm 06 lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 28/08/2024, anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 2: Ngày 28/09/2024, anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 3: Ngày 28/10/2024, anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 4: Ngày 28/11/2024, anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 5: Ngày 28/12/2024, anh Hoàng Văn B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 6: Ngày 28/01/2025, anh Hoàng Văn B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền còn lại là: 192.692.838 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn tám trăm ba mươi tám đồng) và toàn bộ số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 00407/2022/PBD/HĐTD ký ngày 24/10/2022 và Khế ước nhận nợ số 00407/2022/PBD/KUNN ký ngày 05/12/2022 trên số dư nợ gốc còn lại tính từ ngày 13/07/2024 cho tới khi tất toán khoản vay.

Nếu anh Hoàng Văn B vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ lần thanh toán nào, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số dư nợ còn lại và xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 00407/2022/PBD/HĐTC ngày 24/10/2022. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 233 tờ bản đồ số 2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số R883611, vào sổ cấp GCN số: 02/820 QSDĐ/2001 do UBND huyện T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 20/02/2001. Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2.2. Về án phí: Anh Hoàng Văn B phải chịu 10.854.000 (Mười triệu tám trăm năm mươi tư nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP P được hoàn trả lại số tiền 11.615.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số 0002318 ngày 12/06/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải